

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (KHÓA XI)
Về phát triển thành phố Đà Lạt giai đoạn 2021 - 2025,
định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045

I. TÌNH HÌNH

Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 13/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “*Phát triển thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận, giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2030*”, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Đà Lạt lần thứ XI, nhiệm kỳ 2015 - 2020; Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố Đà Lạt đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực, thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra; khai thác tốt tiềm năng, lợi thế so sánh để phát triển kinh tế nhanh và bền vững; phát huy mọi nguồn lực, tập trung triển khai các khâu đột phá, chương trình trọng tâm, dự án trọng điểm.

Thành phố Đà Lạt khẳng định vị thế là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa của tỉnh; du lịch, dịch vụ thực sự là ngành kinh tế động lực; kinh tế nông nghiệp phát triển cả về quy mô và chất lượng, thương hiệu “*Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành*” được khẳng định; hoàn thành xây dựng nông thôn mới tại 4 xã. Hạ tầng kỹ thuật được đầu tư, nâng cấp, bộ mặt đô thị nhiều khởi sắc; lộ trình xây dựng thành phố thông minh được đảm bảo; phát triển xanh được quan tâm, bảo vệ môi trường được chú trọng. Văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh, phúc lợi xã hội đảm bảo, đời sống vật chất, tinh thần người dân không ngừng được nâng lên, phong cách người Đà Lạt “*Hiền hòa - Thanh lịch - Mến khách*” được giữ gìn, phát huy; quốc phòng, an ninh được giữ vững. Xây dựng chính đồn Đảng và hệ thống chính trị có chuyển biến rõ nét, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng từ thành phố đến cơ sở được nâng lên; công tác quản lý, điều hành các cấp chính quyền nhiều đổi mới, chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng được nâng cao.

Bên cạnh những kết quả đạt được, còn một số tồn tại, hạn chế: Kinh tế phát triển có mặt chưa thật sự bền vững, hiệu quả và sức cạnh tranh chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh; phát triển du lịch chất lượng cao chưa có đột phá mạnh mẽ, thiếu các dịch vụ kinh tế ban đêm và các sản phẩm du lịch đẳng cấp quốc tế; tái cơ cấu ngành nông nghiệp còn chậm, chưa thu hút được các nhà đầu tư thật sự có tiềm lực về vốn, công nghệ, giá trị thương hiệu; thực hiện quy hoạch, quản lý quy hoạch đô thị gắn với quản lý trật tự xây dựng và chỉnh trang đô thị còn bất cập; nguồn ngân sách đầu tư phát triển hạ tầng đô thị chưa tương xứng với vị thế là đô thị trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa của tỉnh; việc thu hút các nhà đầu tư chiến lược để huy động các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội còn hạn chế; hệ thống

thiết chế văn hóa chưa đáp ứng yêu cầu phát triển xã hội; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước một số mặt còn hạn chế; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiềm ẩn yếu tố phức tạp. Phương thức hoạt động, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu một số cấp ủy chưa toàn diện; vận động, tập hợp sức mạnh toàn dân có mặt còn hạn chế.

Những tồn tại, hạn chế do các nguyên nhân chủ yếu: Việc triển khai Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 13/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy chưa đồng bộ, còn bất cập trong thực hiện liên kết không gian phát triển. Yêu cầu phát triển là rất lớn trong khi cơ chế thu hút đầu tư và khả năng huy động các nguồn lực thiếu tính đột phá. Quyết tâm chính trị, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành trên một số lĩnh vực thiếu quyết liệt, có mặt còn chưa đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ; thiếu sự chủ động, linh hoạt trong phối hợp giữa địa phương với các sở, ban, ngành. Ý chí, khát vọng đối với sự phát triển của thành phố Đà Lạt trong một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức và người dân chưa sâu sắc. Ý thức trách nhiệm, tính chuyên nghiệp trong thi hành công vụ chưa cao; thiếu chủ động, sáng tạo, còn ngại đổi mới, ngại va chạm, thiếu sâu sát trong kiểm tra, đôn đốc.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Phát triển thành phố Đà Lạt nhanh và bền vững, chủ động, linh hoạt thích ứng với trạng thái bình thường mới dưới tác động của các yếu tố môi trường và dịch bệnh; gắn kết chặt chẽ, triển khai đồng bộ nhiệm vụ xây dựng Đảng và hệ thống chính trị với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Phát huy tốt tiềm năng, lợi thế, đẩy mạnh ứng dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và khoa học công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường.

- Phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng đổi mới, sáng tạo, dân chủ, kỷ cương và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân; đồng thời tranh thủ các nguồn lực để phát triển. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín và ngang tầm với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức sáng tạo, ý chí, khát vọng phát triển; đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế hợp lý, đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ; mở rộng không gian đô thị, quản lý tốt quy hoạch gắn với quản lý trật tự xây dựng, chỉnh trang đô thị Đà Lạt trở thành đô thị hiện đại, thành phố sáng tạo, là trung tâm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp, du lịch văn hóa di sản mang tầm quốc tế đặc sắc, xứng tầm là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa của tỉnh.

2.2. Chỉ tiêu cụ thể

- Giai đoạn 2021 - 2025: Phân đầu đạt và vượt từ 5 - 10% các chỉ tiêu nhiệm vụ tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố, nhiệm kỳ 2020 - 2025; hoàn thành xây dựng thành phố thông minh, phát triển toàn diện, bền vững hướng đến văn minh hiện đại; có mức thu nhập trung bình cao.

- Giai đoạn 2025 - 2030: Xây dựng thành phố tăng trưởng xanh, đô thị di sản; hạ tầng đồng bộ, hiện đại, thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu; có mức thu nhập tiếp cận ngưỡng thu nhập cao.

- Tầm nhìn đến 2045: Phát triển Đà Lạt là thành phố du lịch, dịch vụ hiện đại; hạ tầng hiện đại, thông minh gắn với nền kinh tế số, xã hội số; có mức thu nhập cao.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Phát triển kinh tế

1.1. Xây dựng và triển khai đề án phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Lạt theo hướng tăng trưởng xanh, hiện đại, thông minh, văn minh, giàu bản sắc, thích ứng linh hoạt với những tác động từ bên ngoài theo Quyết định số 1658/QĐ-TTg, ngày 01/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050. Tập trung cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng; chuyển đổi, phát triển nền kinh tế số, thích ứng nhanh với những biến động kinh tế - xã hội trong tình hình mới; đẩy mạnh cải cách hành chính; cải thiện môi trường đầu tư, huy động tối đa nguồn lực đảm bảo tốc độ tăng trưởng đạt 10 - 15%/năm.

1.2. Du lịch, dịch vụ

- Khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh xây dựng Đà Lạt trở thành trung tâm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp, du lịch văn hóa, di sản tầm quốc gia, quốc tế. Phát triển du lịch, dịch vụ, nhất là du lịch thông minh, kinh tế ban đêm để đưa du lịch, dịch vụ thực sự trở thành ngành kinh tế động lực, phát triển mang tầm cỡ quốc tế, là yếu tố quyết định trong chuyển đổi cơ cấu kinh tế của thành phố; triển khai các giải pháp tái cơ cấu, sớm khôi phục và mở rộng hoạt động du lịch, dịch vụ sau đại dịch Covid-19. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư, hoàn thành và đưa vào khai thác các sản phẩm, dịch vụ phục vụ du khách tại khu du lịch quốc gia hồ Tuyền Lâm và Đankia - Suối Vàng, khu du lịch hồ Prenn,...

- Đẩy mạnh phát triển hệ thống thương mại dịch vụ; khuyến khích đổi mới, đa dạng các loại hình du lịch, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ thương mại đáp ứng nhu cầu du lịch lễ hội, vui chơi, giải trí, thể thao, mạo hiểm, tham quan, nghỉ dưỡng, nghiên cứu, khám phá giá trị văn hóa, kiến trúc, cảnh quan,... Có giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế ban đêm tại khu vực trung tâm thành phố với các loại hình phong phú, hấp dẫn; phát huy thế mạnh du lịch canh nông, du lịch sinh thái dưới tán rừng bền vững tại địa bàn cận trung tâm và các xã nông thôn mới.

- Chủ động triển khai và mở rộng liên kết hoạt động du lịch Đà Lạt với các vùng phụ cận và các thị trường truyền thống (*khu vực miền Đông Nam bộ, Thành phố Hồ Chí Minh, duyên hải miền Trung...*), các thị trường tiềm năng (*Hà Nội, đồng bằng Bắc Bộ...*), liên kết khu vực và quốc tế để thu hút khách du lịch, mời gọi đầu tư lĩnh vực du lịch, dịch vụ, nghỉ dưỡng,...

- Đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá và phát triển thương hiệu “*Đà Lạt - Kết kinh kỳ diệu từ đất lành*”, khai thác hiệu quả mạng xã hội trong quảng bá du lịch Đà Lạt; khuyến khích, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ thông minh trong quản lý và phát triển các sản phẩm du lịch

mới. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; đào tạo nghề, rèn luyện kỹ năng phục vụ chuyên nghiệp cho lực lượng lao động trong lĩnh vực du lịch, dịch vụ.

- Có chính sách ưu đãi về đất, dịch vụ môi trường, thuế..., hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư sớm triển khai và đưa các dự án du lịch trên địa bàn vào hoạt động.

1.3. Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, xây dựng

- Chủ động phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư, nâng cao hiệu quả kinh tế cụm công nghiệp Phát Chi - Trạm Hành; khuyến khích phát triển lĩnh vực năng lượng tái tạo. Hỗ trợ khôi phục và phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp phục vụ kinh tế du lịch. Thu hút đầu tư công nghiệp chế biến sản phẩm nông nghiệp đặc thù gắn với chương trình OCOP, hình thành và tham gia tích cực các chuỗi giá trị trong, ngoài nước.

- Tập trung hoàn thành các công trình trọng điểm, giai đoạn 2021 - 2025, xác định các dự án trọng điểm đến năm 2030 và 2045 để phân kỳ đầu tư hợp lý, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường quản lý, đẩy nhanh tiến độ đầu tư, nâng cao chất lượng các công trình, dự án; có giải pháp, cơ chế khuyến khích, vận động hiến đất, tạo điều kiện thuận lợi đầu tư hạ tầng giao thông. Chú trọng giám sát, kiểm tra, thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn vốn đầu tư công và chất lượng công trình.

1.4. Nông nghiệp

- Tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng tiếp cận đa ngành, bền vững, hiện đại, có giá trị gia tăng cao và năng lực cạnh tranh quốc tế. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp thông minh, hữu cơ, nông nghiệp sạch, gắn với giảm diện tích nhà kính, nhà lưới, bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành trung tâm nghiên cứu về nông nghiệp công nghệ cao. Thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, hình thành các chuỗi giá trị mới trong nông nghiệp; phát triển mạnh kinh tế hợp tác và hợp tác xã.

- Khai thác hiệu quả thương hiệu “Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành”, phát triển các thương hiệu nông sản đặc thù nhằm nâng cao chất lượng giá trị gia tăng hướng đến thị trường tiêu dùng cao cấp và xuất khẩu.

- Mở rộng các chương trình, dự án hỗ trợ bảo quản, chế biến, phát triển sản phẩm mới. Thực hiện các chính sách thu hút đầu tư, đẩy mạnh chương trình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, ưu tiên lĩnh vực giống cây trồng sạch bệnh bằng công nghệ sinh học, xây dựng Đà Lạt trở thành trung tâm sản xuất giống cây trồng in vitro của cả nước và khu vực châu Á.

1.5. Thu, chi ngân sách và đầu tư công

- Tiếp tục cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng bảo đảm để phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 07-NQ/TW, ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để đảm bảo nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững.

- Nâng cao hiệu quả quản lý thu ngân sách nhà nước, xây dựng kế hoạch, đề

án thu thuế chuyên đề trên địa bàn, phấn đấu thu vượt kế hoạch hàng năm 5 - 10%, chú trọng khai thác nguồn thu từ dịch vụ, chống thất thu ngân sách. Cơ cấu lại việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ điều tiết các khoản thu có phân cấp giữa ngân sách tỉnh và thành phố Đà Lạt.

- Cơ cấu chi theo hướng giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, ưu tiên dành nguồn lực cho đầu tư phát triển. Đổi mới mạnh mẽ khu vực sự nghiệp công lập theo cơ chế tự chủ, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; 2025 - 2030 và các giai đoạn tiếp theo gắn với kế hoạch tài chính trung hạn. Sử dụng hiệu quả nguồn vốn xây dựng cơ bản; ưu tiên bố trí vốn đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng và các công trình cấp thiết; thực hiện các công trình trọng điểm, có sức lan tỏa lớn, tạo động lực thu hút đầu tư vào các lĩnh vực kinh tế.

- Quản lý, sử dụng đúng quy định, hiệu quả ngân sách nhà nước và tài sản công; đảm bảo kỷ luật, kỷ cương tài chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực; tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán trong lĩnh vực tài chính, ngân sách, đầu tư công, quản lý và sử dụng đất đai, tài sản công.

1.6. Thu hút các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội

- Rà soát, công bố danh mục các dự án khuyến khích đầu tư để huy động tối đa các nguồn lực trong xã hội cho đầu tư phát triển theo từng giai đoạn, tăng tỷ trọng vốn đầu tư ngoài ngân sách Nhà nước và vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế tham gia xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển sản xuất, kinh doanh, nhà ở xã hội, nhà ở thương mại, bảo tồn biệt thự, chỉnh trang đô thị.

- Áp dụng linh hoạt các hình thức kêu gọi vốn đầu tư xã hội hoá, hợp tác đối tác công tư. Xây dựng cơ chế thu hút nhà đầu tư chiến lược nhằm khai thác và phát huy hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của địa phương, đặc biệt là lĩnh vực du lịch, thương mại, dịch vụ, nông nghiệp.

2. Quy hoạch, đầu tư kết cấu hạ tầng, xây dựng thành phố thông minh

2.1. Quy hoạch và quản lý đô thị

- Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả quản lý quy hoạch và đô thị giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn đến năm 2045; triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ; tích hợp đồng bộ, bảo đảm tính liên tục, kế thừa, có điều chỉnh, bổ sung và phát triển các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết phù hợp với quy hoạch chung lĩnh vực xây dựng và các quy hoạch chuyên ngành khác.

- Tập trung rà soát, điều chỉnh, xử lý các bất cập trong thực hiện quy hoạch tại Quyết định 704/QĐ-TTg, ngày 12/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ để phát triển kinh tế - xã hội thành phố Đà Lạt giai đoạn tiếp theo; mở rộng không gian đô thị theo quy hoạch được phê duyệt; xây dựng thành phố Đà Lạt thành đô thị hiện đại, thành phố sáng tạo, trung tâm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp, du lịch văn hóa di sản mang tầm quốc tế gắn với quy hoạch phát triển ***“Thành phố trong rừng, rừng trong thành phố”*** trên cơ sở chỉnh trang, bảo tồn cảnh quan, kiến trúc và các di tích danh lam thắng cảnh, văn hóa.

- Sử dụng đất hợp lý, giảm diện tích đất nông nghiệp, đất rừng hiện trạng đang sản xuất nông nghiệp để tạo nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng đô thị hiện đại, thông minh, sinh thái; ưu tiên thu hút đầu tư xã hội hóa lĩnh vực y tế, giáo dục chất lượng cao, khu dân cư cao cấp, khu nghỉ dưỡng sinh thái hiện đại.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển đô thị Đà Lạt tăng trưởng xanh và bền vững; tổ chức thí điểm “*làng đô thị xanh*”, “*nông nghiệp đô thị*” gắn với phát triển du lịch, dịch vụ. Từng bước sắp xếp, quy định mật độ và các vùng được xây dựng nhà kính, nhà lưới nhằm đảm bảo cảnh quan đô thị; làm tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án tái định cư.

- Quản lý chặt chẽ các quy định quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, các quy hoạch chuyên ngành và quản lý trật tự xây dựng theo quy hoạch.

2.2. Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội

- Mở rộng kết nối không gian đô thị thành phố Đà Lạt theo mô hình đa cực, chia sẻ chức năng ra các vùng phụ cận. Phối hợp thực hiện các giải pháp thu hút đầu tư xây dựng khu trung tâm thành phố hiện đại, chỉnh trang khu Trung tâm Hòa Bình theo đồ án quy hoạch chi tiết và thiết kế đô thị; tổ chức quy hoạch phát triển đô thị vùng cận trung tâm.

- Đầu tư nâng cấp, cải tạo mạng lưới giao thông nội thị, phát triển hệ thống giao thông đối nội, đối ngoại, đường vành đai, mở rộng đường đèo Prenn; ngầm hoá hệ thống lưới điện, viễn thông; đầu tư giao thông ngầm, các bãi đỗ xe ngầm, nổi tại khu vực trung tâm thành phố theo hướng xã hội hóa.

- Rà soát, đầu tư khôi phục, nâng cấp các hồ cảnh quan, cải thiện môi trường, tạo không gian mở trong các khu dân cư; bố trí nguồn vốn kiên cố hóa kênh mương khu vực trung tâm thành phố đảm bảo mỹ quan đô thị, bảo vệ môi trường sinh thái, khai thác hiệu quả quỹ đất và chống ngập úng cục bộ.

- Đầu tư, nâng cấp, hiện đại hóa cơ sở vật chất ngành y tế và giáo dục hiện có; bố trí quỹ đất phù hợp quy hoạch để kêu gọi đầu tư phát triển hệ thống y tế, giáo dục chất lượng cao.

- Mời gọi đầu tư công nghệ xử lý rác thải phù hợp trên địa bàn, đảm bảo vệ sinh môi trường xanh, sạch, đẹp; từng bước đầu nối toàn bộ hệ thống nước thải để đảm bảo chất lượng môi trường đô thị.

- Phát triển kết cấu hạ tầng và khai thác vận hành hiệu quả các công trình thương mại (*trung tâm hội chợ triển lãm thương mại, trung tâm giao dịch hoa, điểm trưng bày giới thiệu sản phẩm đặc trưng thế mạnh của tỉnh,...*) nhằm quảng bá, kết nối, tiêu thụ sản phẩm.

2.3. Xây dựng thành phố thông minh

- Phối hợp chặt chẽ giữa thành phố Đà Lạt với bộ, ngành Trung ương và các sở, ngành tỉnh triển khai hoàn thành đề án xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh, giai đoạn 2018 - 2025.

- Đảm bảo lộ trình xây dựng thành phố thông minh trên các lĩnh vực quản trị (*chính quyền điện tử*), đời sống (*quy hoạch đô thị và quản lý đất đai thông minh, giao thông thông minh, thành phố an toàn, giáo dục thông minh, y tế thông minh*),

môi trường (*quản lý tài nguyên và môi trường thông minh*), kinh tế (*du lịch thông minh, nông nghiệp thông minh*).

3. Giáo dục, y tế, ứng dụng khoa học công nghệ

- Tiếp tục triển khai Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Thành ủy về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; xây dựng, phát triển văn hóa, con người Việt Nam. Xây dựng đề án phát triển giáo dục, đào tạo, nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2045.

- Nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia, có lộ trình hoàn thiện cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn quy định; rà soát, điều chỉnh, bổ sung quỹ đất dành cho giáo dục để thành lập mới các trường học, giảm tải vùng trung tâm, đảm bảo số lượng học sinh trên lớp theo quy định. Điều chỉnh mở rộng các trường khu vực trung tâm hoặc chuyển đổi vị trí phù hợp, đáp ứng nhu cầu phát triển ngành giáo dục theo hướng hiện đại. Bố trí quỹ đất kêu gọi đầu tư, thực hiện xã hội hóa, thành lập các trường ngoài công lập chất lượng cao, trường quốc tế. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, chất lượng dạy và học, tăng tỷ lệ học sinh giỏi các cấp, học sinh giỏi cấp khu vực và quốc tế, xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, đảm bảo về chất lượng.

- Huy động nguồn lực, thu hút đầu tư các trung tâm đào tạo chất lượng cao; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trên lĩnh vực du lịch, dịch vụ, nông nghiệp, công nghệ thông tin, quy hoạch và quản lý đô thị, văn hóa, nghệ thuật, giáo dục,... Quy hoạch, điều chuyển các cơ sở giáo dục chuyên biệt, trường năng khiếu, trung tâm huấn luyện,... từ trung tâm thành phố ra các vùng phụ cận để tạo không gian thu hút đầu tư phát triển.

- Nâng cấp hệ thống y tế cơ sở, bao gồm các phòng khám đa khoa khu vực, trạm y tế xã, phường; đầu tư xây dựng mới Trung tâm y tế thành phố Đà Lạt với quy mô 200 giường bệnh và trang thiết bị hiện đại phục vụ tốt nhất cho khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; chủ động thực hiện các hoạt động y tế dự phòng - dân số, phòng chống dịch bệnh, kiểm soát tốt các bệnh lây nhiễm, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường. Kêu gọi đầu tư, phát triển cơ sở dịch vụ y tế hiện đại kết hợp nghỉ dưỡng.

- Phối hợp xây dựng và triển khai đề án phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2045; đề án phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, xây dựng thương hiệu sản phẩm đặc thù giai đoạn 2020 - 2025, định hướng 2045.

- Đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ phục vụ sản xuất, đời sống và hoạt động quản lý nhà nước. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư sản xuất, phát triển các sản phẩm công nghệ cao; đăng ký sử dụng thương hiệu và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

- Xây dựng cơ chế, giải pháp thúc đẩy ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ mới; khuyến khích khởi nghiệp, phát triển các mô hình sáng tạo tất cả các ngành, lĩnh vực, các tổ chức kinh tế. Hợp tác với các địa phương, tổ chức quốc tế (*Nhật Bản, Hàn Quốc, Hà Lan...*) về khoa học và công nghệ, đặc biệt là lĩnh vực quản trị

hành chính, quản lý đô thị thông minh, phát triển không gian văn hóa, hợp tác kinh tế du lịch, nông nghiệp, bảo vệ môi trường.

4. Quản lý đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, quản lý bảo vệ rừng, trồng cây xanh

- Triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030; phân bổ, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả nguồn lực đất đai gắn với bảo vệ cảnh quan môi trường và đa dạng sinh học.

- Xây dựng, triển khai đề án bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045. Quản lý, phòng ngừa, kiểm soát xử lý các nguồn gây ô nhiễm môi trường; tăng cường thu gom chất thải rắn, y tế, độc hại; đẩy mạnh tôn tạo cảnh quan môi trường. Có chính sách, cơ chế phù hợp để kêu gọi, thu hút đầu tư vào lĩnh vực xử lý rác thải, chất thải rắn, độc hại; chủ động các giải pháp ứng phó với những tác động biến đổi khí hậu đối với các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đặc biệt là lĩnh vực kinh tế nông nghiệp. Tăng cường giám sát, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về tài nguyên môi trường. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức trách nhiệm và sự đồng thuận của nhân dân trong bảo vệ môi trường.

- Tăng cường quản lý tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp, triển khai các giải pháp nâng cao độ che phủ của rừng năm 2025 đạt 53%, phấn đấu đến năm 2045 đạt trên 60%. Tăng cường các nguồn lực hoàn thành vượt mức kế hoạch trồng 3,8 triệu cây xanh đến năm 2025. Tập trung triển khai kế hoạch giải tỏa diện tích nhà kính, nhà lưới trên đất lâm nghiệp để giảm thiểu tác động đến môi trường.

5. Phát triển văn hóa - xã hội, con người

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế nhanh, bền vững với phát triển văn hóa, con người và đảm bảo an sinh xã hội; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, khơi dậy tinh thần năng động, sáng tạo, mạnh dạn đổi mới tạo bước đột phá trong sản xuất kinh doanh, tiếp tục triển khai đề án giữ gìn và phát huy phong cách người Đà Lạt “*Hiền hòa - Thanh lịch - Mến khách*”.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” và phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập cho lao động nông nghiệp, nông thôn.

- Đẩy mạnh đối ngoại văn hóa, giới thiệu, quảng bá cảnh quan thiên nhiên và con người Đà Lạt đến bạn bè quốc tế; mở rộng quan hệ, hợp tác, thúc đẩy xã hội hóa đầu tư các thiết chế văn hóa, thể thao hiện đại; phối hợp khai thác hiệu quả các hạ tầng văn hóa, thể thao trên địa bàn.

- Có cơ chế thu hút đầu tư phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, coi công nghiệp văn hóa trở thành ngành kinh tế quan trọng của Đà Lạt.

- Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng hoạt động thể thao quần chúng, phát huy các môn thể thao thành tích cao có thể mạnh; thu hút nguồn lực xã hội hóa đầu tư thiết chế thể thao; phát triển các môn thể thao phù hợp với điều kiện của địa

phương, góp phần phát triển du lịch.

6. Thực hiện chính sách an sinh xã hội phù hợp với khả năng, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo tính bền vững, có trọng tâm, trọng điểm, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, bảo đảm sự bình đẳng về cơ hội phát triển. Ưu tiên thực hiện tốt các chính sách đối với người có công trên cơ sở huy động các nguồn lực xã hội kết hợp với nguồn lực Nhà nước, bảo đảm người có công có mức sống từ trung bình khá trở lên; quan tâm công tác đền ơn đáp nghĩa. Thực hiện tốt công tác bình đẳng giới, chăm sóc người cao tuổi; chính sách bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, người khuyết tật; quan tâm, hỗ trợ kịp thời người có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế, người nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa.

7. Quốc phòng, an ninh

Quán triệt, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ đảm bảo quốc phòng, an ninh trong mọi tình huống; xây dựng củng cố vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân gắn với an ninh nhân dân. Nâng cao năng lực dự báo, nắm chắc tình hình, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện giải pháp làm giảm các loại tội phạm về trật tự xã hội, ma túy, tệ nạn xã hội; tăng cường phòng chống cháy, nổ; làm tốt công tác hòa giải cơ sở, đối thoại, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo phát sinh ngay từ cơ sở; triển khai đồng bộ các biện pháp để giảm thiểu thiên tai, tai nạn giao thông.

8. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả

- Thường xuyên đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng bộ đối với hoạt động của hệ thống chính trị; tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, bảo đảm an ninh tư tưởng trên không gian mạng. Đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) và Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; tăng cường bảo vệ chính trị nội bộ, kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên; thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật trong Đảng. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; thí điểm một số mô hình mới.

- Xây dựng bộ máy chính quyền các cấp “*Liêm chính, kỷ cương, sáng tạo, hành động quyết liệt, phục vụ Nhân dân*”, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế; năng động, sáng tạo trong quản lý, điều hành; quyết liệt trong cải cách hành chính; xây dựng chính quyền điện tử hiện đại; phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho các cấp, các ngành; đảm bảo nguyên tắc không trùng, không

sốt trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền quản lý Nhà nước.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy dân chủ, quyền làm chủ của nhân dân; nâng cao hiệu quả công tác dân vận, phát huy vai trò của các tầng lớp nhân dân trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là cán bộ chủ chốt có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, ngang tầm nhiệm vụ, có năng lực nổi trội, tính chuyên nghiệp cao, đổi mới, sáng tạo; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, có uy tín cao và thực sự tiên phong, gương mẫu, gắn bó mật thiết với nhân dân, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết này và xây dựng cơ chế chính sách tạo đột phá trong phát triển của thành phố Đà Lạt.

- Chủ trì, phối hợp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Các ban của Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thường xuyên quan tâm, phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ, tạo điều kiện, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho thành phố Đà Lạt trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Thành ủy Đà Lạt lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt, xây dựng, triển khai thực hiện Nghị quyết với quyết tâm chính trị cao, bằng các chương trình, kế hoạch, lộ trình cụ thể sớm đưa nghị quyết vào cuộc sống.

Nghị quyết này phổ biến đến các tổ chức cơ sở đảng trong toàn tỉnh.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Các Vụ theo dõi ĐP của Ban Đảng TW,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban ngành, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố Đà Lạt,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu: Văn phòng Tỉnh ủy, XD3.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Trần Đức Quận

**Phụ lục 1: Danh mục các công trình trọng điểm thực hiện
trong nhiệm kỳ 2021 - 2025**

*(Kèm theo Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 12 tháng 11 năm 2021
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

1. Các dự án Chinh trang đô thị, mở rộng đường quanh hồ Xuân Hương

Hiện nay, đang thực hiện 8 dự án quanh hồ Xuân Hương, TP Đà Lạt, cụ thể như sau:

- Nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật quanh hồ Xuân Hương.
- Nâng cấp đoạn từ ngã ba Trần Quốc Toàn - Sương Nguyệt Ánh đến ngã ba Trần Quốc Toàn - Yersin, lắp đặt đèn trang trí, đường đi bộ trước các công viên quanh hồ Xuân Hương.
- Xây dựng Công viên quanh hồ Xuân Hương.
- Điều chỉnh thiết kế đô thị khu vực cảnh quan quanh hồ Xuân Hương.
- Điều chỉnh quy hoạch chi tiết công viên Xuân Hương.
- Điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu quảng trường trung tâm TP Đà Lạt.
- Quy hoạch chi tiết khu dân cư và công viên Ánh Sáng.
- Quy hoạch chi tiết khu công viên hồ lửng số 1, số 2.

2. Dự án Xây dựng đường giao thông nối từ đường Lữ Gia xuống thượng lưu hồ Xuân Hương và xây dựng kè chắn xung quanh hồ Lửng số 1 và dọc theo suối (đoạn từ hồ Lửng số 1 đến điểm đường Lữ Gia mở rộng), thành phố Đà Lạt.

3. Dự án Xây dựng công viên Yersin (giai đoạn 3), thành phố Đà Lạt.

4. Dự án Xây dựng hạ tầng thành phố thông minh (Đề án Xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh).

Danh mục dự án triển khai giai đoạn 2021-2025 do thành phố chủ trì:

- Trung tâm điều hành thông minh (IOC).
- Hệ thống chiếu sáng công cộng thông minh.
- Đề nghị bổ sung nhiệm vụ Cổng Thông tin công bố thông tin quy hoạch, phát triển đô thị và quản lý hạ tầng đô thị thống nhất (Văn bản số 6184/UBND-VX1 ngày 25/9/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng).

5. Dự án Xây dựng công viên Trần Quốc Toàn, thành phố Đà Lạt.

**Phụ lục 2: Danh mục ác dự án trọng điểm của tỉnh trên địa bàn
thành phố Đà Lạt giai đoạn 2021-2025**

*(Kèm theo Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 12 tháng 11 năm 2021
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

1. Xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh.

- Dự án Đầu tư, thay thế hệ thống đèn chiếu sáng công cộng hiện hữu bằng hệ thống đèn Led công nghệ cao, kết hợp xây dựng hệ thống chiếu sáng công cộng điều khiển thông minh nhằm tiết kiệm năng lượng, tiên tiến trong quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

- Đề án “Xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh” giai đoạn 2018 – 2025

2. Khu du lịch hồ Prenn.

3. Cải thiện cơ sở hạ tầng nhằm phát triển nông nghiệp tại tỉnh Lâm Đồng.

4. Khu trung tâm Hòa Bình.